

BÁO CÁO

Thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số

Năm học 2024 - 2025

Thực hiện Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Thực hiện Kế hoạch số 310/KH-UBND ngày 20/12/2023 của UBND Thành phố Hà Nội về triển khai thí điểm mô hình chuyển đổi số điển hình tại các cơ quan nhà nước Thành phố;

Thực hiện Công văn số 3034/SGDĐT-CNTT-KHCN ngày 04/9/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số năm học 2024-2025;

Thực hiện Quyết định số 3229/QĐ-UBND ngày 05/8/2024 của UBND quận Long Biên về việc ban hành Bộ tiêu chí đánh giá trường đạt mô hình Trường học chuyển đổi số trong các trường Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở trên địa bàn quận Long Biên;

Thực hiện Kế hoạch số 25/PGD&ĐT ngày 20 tháng 09 năm 2024 của Phòng Giáo dục và đào tạo quận Long Biên về việc thực hiện nhiệm vụ Công nghệ thông tin và chuyển đổi số năm học 2024 - 2025

Căn cứ vào Kế hoạch nhiệm vụ năm học 2024 - 2025 số 49/KH-THCSĐG ngày 20/09/2022 của trường THCS Đức Giang;

Trường Trung học cơ sở Đức Giang báo cáo thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) và chuyển đổi số năm học 2024 - 2025 như sau:

I. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Tổ chức triển khai hiệu quả các nhiệm vụ và giải pháp về "Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện chuyển đổi số trong quản lý và trong dạy học góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo năm học 2023-2024 tại trường.

2. Tổ chức có hiệu quả các hình thức dạy học trực tuyến. Nhà trường có giải pháp lưu trữ bài dạy E-Learning, ngân hàng câu hỏi, đề kiểm tra... hình thành kho học liệu dạy học của trường; lựa chọn các học liệu có chất lượng gửi



về Phòng GD&ĐT để tích hợp thành kho học liệu số của ngành giáo dục thành phố.

3. Tổ chức các hoạt động ứng dụng CNTT bảo đảm đáp ứng các tiêu chí an toàn, an ninh thông tin; tuyên truyền cho toàn thể cán bộ, giáo viên và học sinh kỹ năng nhận biết, phòng tránh các nguy cơ mất an toàn thông tin khi sử dụng các phần mềm trực tuyến và thiết bị cá nhân như điện thoại thông minh, máy tính bảng, máy tính cá nhân.

4. Chú trọng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đảm bảo các điều kiện về hạ tầng, cơ sở vật chất và trang thiết bị triển khai ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong toàn đơn vị.

5. Ban giám hiệu nhà trường đã thành lập Hội đồng tự đánh giá mức độ chuyển đổi số để triển khai thực hiện việc đánh giá việc ứng dụng CNTT và chuyển đổi số của nhà trường.

6. Nhà trường đã thực hiện nghiêm túc quy trình đánh giá mức chuyển đổi, lưu đầy đủ hồ sơ và các minh chứng về việc UD CNTT và chuyển đổi số của nhà trường.

II. KẾT QUẢ CỤ THỂ

1. Ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong đổi mới nội dung, phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá.

a) Thực hiện tốt việc tổ chức dạy học trực tuyến

- Nhà trường đã ban hành kế hoạch số 65/KH-ĐG ngày 07/10/2025 chỉ đạo, quản lý, tổ chức dạy học trực tuyến và Quy chế dạy học trực tuyến. Trong điều kiện dịch bệnh hoặc do thời tiết học sinh không thể đến trường học trực tiếp thì nhà trường sẽ triển khai dạy học trực tuyến theo kế hoạch đã đặt ra. Phần mềm được sử dụng trong dạy học trực tuyến là phần mềm Zoom meeting, các phần mềm hỗ trợ kiểm tra đánh giá như Azota, Google meet...

- Nhà trường có giải pháp tích hợp các đường dẫn truy cập các bài dạy trực tuyến từ kho học liệu của trường trên website để phụ huynh, học sinh dễ tìm kiếm, truy cập. Các phần mềm tiện ích sử dụng trong quản lý và trong dạy học phải cung cấp tính năng đăng nhập một lần qua gmail hoặc qua email, tránh trường hợp giáo viên, học sinh phải đăng nhập với nhiều tài khoản khác nhau, truy cập vào nhiều hệ thống khác nhau để dạy và học trực tuyến.

- Chỉ đạo giáo viên tham gia tập huấn trực tuyến khi phòng Giáo dục tổ chức tập huấn cho giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục kỹ năng quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến, tăng cường hình thức tập huấn trực tuyến, huy động đội ngũ giáo viên nòng cốt tham gia hỗ trợ, hướng dẫn đồng nghiệp. Năm học 2022-2023, 100% giáo viên có thể thực hiện tốt việc cung cấp bài dạy, tài liệu dạy học trực tuyến cho học sinh.

- Phối hợp tốt với phụ huynh để triển khai các hoạt động dạy học trực tuyến thật sự hiệu quả và an toàn, đặc biệt đối với học sinh tiểu học.

- Sử dụng tốt hệ thống quản lý học tập trực tuyến, triển khai có hiệu quả các hoạt động như: hướng dẫn học sinh tự học, giao nhiệm vụ về nhà cho học sinh, kiểm tra đánh giá, thi trực tuyến cho học sinh theo quy định của Sở GD&ĐT và Phòng GD&ĐT.

b) Triển khai, sử dụng tốt hệ thống thư viện điện tử

- Có triển khai hệ thống quản lý dạy học trực tuyến thông qua Zoom, Google Class, Hanoistudy.... Giáo viên giao bài tập cho HS. Giáo viên trả lời các câu hỏi của học sinh. Tổ chức kiểm tra đánh giá thường xuyên. Phụ huynh tham gia vào quá trình học tập của học sinh. Tuy nhiên, việc sử dụng hệ thống này chưa được thường xuyên và liên tục.

- Tiếp tục tổ chức phát động phong trào xây dựng phần mềm, kho học liệu điện tử, phần mềm phục vụ quản lý và dạy học, đồ dùng dạy học tự làm.

- Nhà trường thường xuyên tổ chức cho học sinh tham gia các sân chơi như, các cuộc thi như Tin học HKICO, kì thi AMC8; kì thi Thách thức tư duy thuật toán BEBRAS và đạt được nhiều thành tích cao.

- 100% giáo viên trong trường có tài khoản Zoom sử dụng trên hệ thống bồi dưỡng giáo viên trực tuyến.

- 100% giáo viên có khả năng khai thác, sử dụng được các phần mềm dạy học và xây dựng bài giảng điện tử.

- 24/24 phòng học trong trường có thiết bị trình chiếu phục vụ cho công tác dạy và học.

2. Ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong đổi mới phương thức quản trị nhà trường và quản lý nhà nước về giáo dục theo hướng tinh gọn, hiệu quả, minh bạch

a) Hoàn thiện môi trường pháp lý, xây dựng không gian làm việc số

- Thực hiện các quy trình, quy định xây dựng môi trường, không gian làm việc số đến cán bộ, giáo viên, giữa cơ quan quản lý giáo dục và các cơ sở giáo dục khi được triển khai.

- Thực hiện Bộ tiêu chí đánh giá chuyển đổi số khi được triển khai; xây dựng quy trình thực hiện khi triển khai các hệ thống CNTT phục vụ chuyển đổi số trong giáo dục, nhằm bảo đảm tính hiện đại, đồng bộ và hiệu quả khi triển khai.

- Chuyển đổi 30% các quy trình công việc tại trường như: học bạ điện tử (CSDL), quy trình công tác thi đua; đánh giá giáo viên cuối năm (phần mềm ĐGCBCC); quản lý học sinh (CSDL), sổ đăng bộ điện tử....

b) Thực hiện mô hình trường học ứng dụng CNTT, từng bước chuyển đổi các loại sổ giấy theo quy định thành sổ điện tử.

- Trên nền tảng cơ sở dữ liệu ngành kết nối với hệ thống phần mềm quản trị nhà trường để triển khai sử dụng các sổ điện tử gồm: sổ theo dõi kết quả đánh giá học tập và rèn luyện của học sinh, học bạ điện tử, sổ đăng bộ điện tử và các sổ điện tử khác phù hợp với điều kiện và yêu cầu của nhà trường.

Năm học 2024 - 2025:

+ Hoàn thành mô hình trường học ứng dụng CNTT mức cơ bản.

+ Quản lý, điểm danh sĩ số HS hàng ngày qua Google Drive

- Dữ liệu sổ điện tử quản lý học sinh có thể chuyển giao giữa các cơ sở giáo dục trong Thành phố khi học sinh chuyển trường, đồng thời có thể in ra từ phần mềm, đáp ứng đúng- đủ nội dung, có xác nhận của người có thẩm quyền hoặc gắn chữ ký số.

- Nhà trường đã thực hiện tập huấn cho CB, GV, NV sử dụng phần mềm chữ ký số, việc thực hiện chữ ký số sẽ được thực hiện bắt đầu trong học kì 2 năm học 2024-2025.

- Tăng cường kết nối trực tuyến, tương tác, trao đổi thông tin giữa phụ huynh với nhà trường thông qua email, ứng dụng trên thiết bị di động để kết nối với 100% phụ huynh, học sinh.

- Có kế hoạch làm tốt công tác tuyển sinh đầu cấp bằng hình thức trực tuyến. Từ đầu năm học thực hiện tốt công tác truyền thông cho phụ huynh biết và có phương án hướng dẫn phụ huynh thực hiện dịch vụ công trực tuyến tuyển sinh đầu cấp, chuẩn bị sẵn sàng cho công tác tuyển sinh đầu cấp vào cuối năm học, vừa đảm bảo mục tiêu phòng chống dịch bệnh, vừa tăng tính tiện lợi cho phụ huynh khi đăng ký tuyển sinh vào lớp đầu cấp cho con.

c) Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu.

- Thực hiện thống nhất chuẩn dữ liệu về trường, lớp, giáo viên, học sinh theo Quyết định số 1904/QĐ-BGDĐT ngày 04/7/2019 của Bộ GDĐT (Quy định kỹ thuật về dữ liệu của hệ thống cơ sở dữ liệu ngành về giáo dục phổ thông);

- Thực hiện đúng quy trình, quy định việc sử dụng các sổ điện tử trong nhà trường, dữ liệu từ các sổ điện tử được kết nối cập nhật vào cơ sở dữ liệu ngành, nhằm đảm bảo tính chính xác, cập nhật kịp thời của dữ liệu. Tiếp tục cập nhật đúng các thay đổi mới của dữ liệu về mạng lưới trường, lớp học, đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục, nhà giáo và người học.

d) Thực hiện dịch vụ công trực tuyến về tuyển sinh đầu cấp học

Đạt mức độ 3, liên thông trao đổi văn bản điện tử giữa tất cả các cơ sở giáo dục với các cơ quan quản lý giáo dục ở địa phương; Giữa trường với Phòng GDĐT.

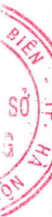
đ) Thực hiện họp, tập huấn chuyên môn trực tuyến

Tổ chức họp, tập huấn, dự giờ, tổ chức sinh hoạt chuyên môn bằng hình thức trực tiếp kết hợp trực tuyến; đặc biệt đối với hình thức tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường. Thực hiện tốt tập huấn giáo viên qua Internet theo hướng dẫn của Thông tư số 21/2017/TT-BGDĐT ngày 06/9/2017 của Bộ GDĐT, báo cáo kết quả tập huấn giáo viên về Hệ thống thông tin quản lý quá trình đào tạo, bồi dưỡng giáo viên theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

e) Tiếp tục triển khai có hiệu quả Cổng thông tin điện tử, thư điện tử

- Cập nhật đầy đủ, kịp thời các hoạt động, thông tin của nhà trường trên cổng thông tin điện tử.

- Nhà trường thường xuyên trao đổi, cập nhật thông tin đến CB, GV, NV thông qua thư điện tử.



3. Triển khai tốt công tác thống kê giáo dục

a) Thực hiện báo cáo thống kê giáo dục định kỳ (kỳ đầu năm học và kỳ cuối năm học) đúng thời hạn, đầy đủ và chính xác theo quy định và báo cáo đột xuất theo yêu cầu.

b) Cập nhật bổ sung dữ liệu về cơ sở vật chất và thiết bị trường học; nước sạch, nhà vệ sinh trường học, công tác y tế trường học... theo quy định của Bộ GDĐT.

c) Kiểm tra, rà soát, đánh giá tính khớp đúng các chỉ tiêu theo mẫu biểu báo cáo thống kê trước khi chuyển dữ liệu nộp báo cáo lên cấp trên.

4. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực số phục vụ ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong nhà trường.

a) Lựa chọn nội dung và tổ chức các khóa bồi dưỡng chuyên đề kỹ năng ứng dụng CNTT và chuyển đổi số cho giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý giáo dục và học sinh. Năm học 2024 – 2025, nhà trường đã tổ chức 05 chuyên đề bồi dưỡng theo nhu cầu của GV có nội dung liên quan đến lĩnh vực CNTT và chuyển đổi số. Kết quả như sau:

+ Trên 100% giáo viên có kỹ năng sử dụng các phần mềm trình chiếu, 30% phần mềm soạn bài giảng e-learning, soạn câu hỏi trắc nghiệm trực tuyến.

+ 50% sử dụng được phần mềm mô phỏng, thí nghiệm ảo, phần mềm dạy học, khai thác sử dụng các thiết bị công nghệ để đổi mới nội dung, phương pháp dạy học;

+ 100% cán bộ quản lý có kỹ năng tổ chức và quản lý các hoạt động dạy học trực tuyến. Quản lý, báo cáo và khai thác sử dụng có hiệu quả các phần mềm dùng chung của ngành Giáo dục như: các phân hệ báo cáo trên phần mềm cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục, hệ thống thông tin quản lý thông tin phổ cập giáo dục và chống mù chữ.

b) Rà soát, kiện toàn và nâng cao năng lực chuyên môn cho đội ngũ cán bộ phụ trách ứng dụng CNTT, chuyển đổi số và làm công tác thống kê ở cấp trường.

c) Nhà trường tổ chức kiểm tra đánh giá năng lực UD CNTT và chuyển đổi số của CB, GV, NV nhà trường định kỳ (theo học kỳ)

5. Đảm bảo các điều kiện về hạ tầng số, trang thiết bị triển khai ứng dụng CNTT và chuyển đổi số.

a) Nhà trường đã rà soát và mua sắm bổ sung, duy trì, nâng cấp trang thiết bị đáp ứng yêu cầu triển khai ứng dụng CNTT, chuyển đổi số, dạy môn Tin học, dạy học trực tuyến và làm việc trực tuyến; đảm bảo đường truyền kết nối cáp quang Internet đáp ứng nhu cầu sử dụng trong nhà trường.

b) Có biện pháp đảm bảo an toàn an ninh thông tin đối với các hệ thống CNTT. Thường xuyên rà soát, khắc phục các nguy cơ mất an toàn, an ninh thông tin.

Nhà trường đã tự đánh giá mức độ chuyển đổi số trong nhà trường: đạt 90 /100 điểm; Đáp ứng mức độ 2

Trên đây là kết quả thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số năm học 2024-2025 của trường Trung học cơ sở Đức Giang./.

Nơi nhận:

- PGD (để báo cáo);
- BGH, GV (để nắm thông tin)
- Lưu: VT

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Soan